

PHIẾU ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC NĂM HỌC 2022 – 2023

A. PHẦN PHỤ HUYNH/NGƯỜI GIÁM HỘ KHAI THÔNG TIN

I. THÔNG TIN HỌC SINH

1. Họ và tên học sinh: Giới tính: Nam Nữ
(Viết chữ in hoa, có dấu)
2. Ngày, tháng, năm sinh:
 Nơi sinh: Quốc tịch: Dân tộc: Tôn giáo:.....
3. Năm tốt nghiệp THCS: Xếp loại tốt nghiệp THCS:
4. Hộ khẩu thường trú:
5. Nơi ở hiện tại:
6. Con thương binh/liệt sĩ: Có Không
7. Thông tin Phụ huynh/Người giám hộ:
 Phụ huynh ưu tiên đăng ký nhận thông tin từ nhà trường (điện thoại, email): Mẹ Bố

Thông tin mẹ/Người giám hộ	Thông tin bố/Người giám hộ
Họ và tên:	Họ và tên:
Năm sinh:	Năm sinh:
Nghề nghiệp:	Nghề nghiệp:
Đơn vị công tác:	Đơn vị công tác:
Mối quan hệ với học sinh:	Mối quan hệ với học sinh:
Số điện thoại:	Số điện thoại:
Email:	Email:

8. Học sinh có anh/chị/em/ruột đang theo học tại Hệ thống giáo dục FPT: Có Không
 Nếu có, xin vui lòng cung cấp thông tin:
 Họ và tên:..... Ngày sinh:..... Mã số học sinh/sinh viên:
 Lớp:Cơ sở đang theo học:.....

9. Đăng ký khác

- 9.1. Đăng kí dịch vụ xe tuyến *(nếu có)*: Có Không
- Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Địa chỉ: Số 36, Mạc Thái Tổ, Cầu Giấy, Hà Nội
 - Làng sinh viên Hacinco. Địa chỉ: Số 99, Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Cung Thiếu nhi. Địa chỉ: Số 36, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Trường Đại học Dược. Địa chỉ: Số 13 – 15, Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Lưu ý: Nếu số lượng đăng ký tại một địa điểm quá đông, Nhà trường có thể tổ chức thêm điểm đón trả mới trong phạm vi gần nhất so với địa điểm phụ huynh đã đăng ký. Mọi thay đổi (nếu có) sẽ được gửi tới phụ huynh trong thời gian sớm nhất.

9.2. Đăng ký kích cỡ quần áo đồng phục:

Chiều cao (cm): Cân nặng (kg): Cỡ áo hay mặc (S/M/L/XL/2XL...):

Quý phụ huynh vui lòng cung cấp thông tin về chiều cao, cân nặng của học sinh để nhà trường chuẩn bị áo polo phù hợp trong ngày nhập trường cũng như đồng phục học sinh.

9.3. Đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn

- Tổ hợp 1: Vật Lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Giáo dục kinh tế pháp luật
- Tổ hợp 2: Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin học, Vật lý
- Tổ hợp 3: Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục kinh tế pháp luật, Sinh học

9.4. Mã định danh MOET: Mật khẩu:

(Mã định danh và mật khẩu được cấp bởi trường học nơi đã tốt nghiệp theo quy định của địa phương- bỏ qua thông tin này nếu địa phương không yêu cầu)

II. THÔNG TIN SỨC KHOẺ

1. Học sinh có bị dị ứng với bất kỳ thứ gì không? Có Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết)

.....
.....

2. Học sinh có mắc các bệnh có thể gây các cơn nguy hiểm cấp tính (bệnh hen, tim, động kinh....) Có Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết)

.....
.....

3. Học sinh có các bệnh lý hoặc khiếm khuyết liên quan tới vận động, hành vi, cảm xúc không? Có Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

4. Học sinh có các bệnh truyền nhiễm (HIV, Viêm gan, lao phổi....) không? Có Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

5. Học sinh có các bệnh lý nào khác cần chú ý không? Có Không
(Nếu có, xin nêu chi tiết):

.....
.....

• Hệ thống Phổ thông FPT không được cấp phép để cung cấp chương trình giáo dục chuyên biệt cho học sinh có bệnh lý hoặc các khiếm khuyết về trí nhớ, hành vi hay cảm xúc. Vì vậy, nhà trường không có khả năng cung cấp dịch vụ cho các học sinh có các vấn đề hoặc bệnh lý kể trên. Người giám hộ của học sinh có trách nhiệm thông báo ngay với Nhà trường nếu con em mình có những thay đổi bất thường về mặt thể chất, nhận thức, hành vi hay cảm xúc có thể ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh và hoặc ảnh hưởng đến hành xử với bạn bè, giáo viên và cộng đồng. Nhà trường dựa vào khả năng và điều kiện của mình, có quyền áp dụng các biện pháp nhằm hỗ trợ và kiểm soát việc học tập, hành vi và cảm xúc của học sinh. Khi cần, nhà trường sẽ xin ý kiến tư vấn của các chuyên gia độc lập về tình trạng bệnh lý của học sinh với các chi phí do gia đình chi trả. Nhà trường có toàn quyền quyết định mọi điều chỉnh liên quan đến việc tiếp tục học của học sinh tại Trường, bao gồm cả quyết định chấm dứt việc học tập

của học sinh nếu những bệnh lý/ khiếm khuyết về nhận thức, thể chất, cảm xúc hay ứng xử của học sinh có thể gây nguy hại đến bản thân và các học sinh khác, Nhà trường và cộng đồng.

- Trong trường hợp học sinh bị ốm hoặc mắc các bệnh có khả năng lây nhiễm, nhà trường có quyền hạn chế hoặc ngăn cản học sinh đến trường cho đến khi hết nguy cơ lây nhiễm; và/hoặc trường hợp nhà trường xuất hiện các dịch bệnh truyền nhiễm, vì an toàn cao nhất của học sinh và nhiều học sinh khác, có quyền quyết định tạm ngừng dạy học trực tiếp. Trong những trường hợp này, người giám hộ, học sinh đồng thuận và không có bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến các quyết định nêu trên của Nhà trường.
- Trong trường hợp khẩn cấp y tế và/hoặc nếu nhà trường không thể liên lạc với người giám hộ, người giám hộ đồng ý ủy quyền cho nhà trường tìm kiếm, chỉ dẫn và điều trị y tế cho học sinh. Các chi phí phát sinh liên quan đến điều trị y tế cho học sinh, bao gồm cả trường hợp khẩn cấp hoặc những trường hợp thông thường khác, sẽ do người giám hộ chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ.

III. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

Quy định tài chính năm học 2022 - 2023 cho học sinh Khối phổ thông thuộc Hệ thống giáo dục FPT, ban hành theo Quyết định số 24/QĐ-CTGDFPT ngày 13/04/2022 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Giáo dục FPT:

1. Học phí và các khoản phí

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
1	Phí tuyển sinh			
1.1	Phí xét tuyển	1 HS/lần	200,000	
1.2	Phí đăng ký học bổng	1 HS/lần	200,000	
2	Phí nhập học, học phí, sách giáo khoa			
2.1	Phí giữ chỗ	1 HS/lần	2,000,000	1. Không hoàn trả nếu không nhập học 2. Được trừ vào các khoản phí phải nộp khi nhập học 3. Chỉ thu khi học sinh đủ điều kiện nhập học
2.2	Phí nhập học	1 HS/lần	2,000,000	Nộp 01 lần khi nhập học, cùng học phí
2.3	Học phí			1. Học phí theo năm học, có thể được điều chỉnh hàng năm không quá 10%; 2. Học phí được nộp 2 lần /1 năm học trước khi học kỳ bắt đầu
2.3.1	Học phí chính thức năm lớp 10	1 HS/kỳ	30,000,000	
2.3.2	Học phí chính thức năm lớp 11	1 HS/kỳ	32,500,000	
2.3.3	Học phí chính thức năm lớp 12	1 HS/kỳ	35,000,000	
3	Các khoản phụ phí			
3.1	Phí nội trú			
3.1.1	Phí nội trú	1 HS/kỳ	8,000,000	1. Nộp cùng học phí hàng kỳ 2. Áp dụng cho học sinh nhập học và chuyển trường từ 08/2022
3.1.2	Phí quản nhiệm	1 HS/kỳ	2,500,000	1. Nộp cùng học phí hàng kỳ 2. Áp dụng cho học sinh K11, K12 đang học
3.1.3	Phí ở KTX	1 HS/kỳ	4,500,000	3. Phí ở KTX đã bao gồm CP điện, nước sinh hoạt
3.2	Phí làm lại thẻ học sinh	1 thẻ	50,000	Học sinh nhập học mới được phát miễn phí 01 thẻ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
3.3	Phí phạt trả chậm sách			
3.3.1	Phí phạt trả chậm sách (phạt tối đa bằng giá trị sách)	1 ngày	5,000	
3.3.2	Phí làm mất sách hoặc rách, mất trang	1 quyển	Theo giá bìa	
3.4	Phí học bù giáo dục quốc phòng	1 tiết học	100,000	
3.5	Phí phạt chậm nộp học phí	1 ngày	0.03% số tiền phải nộp	Số ngày nộp muộn = Số ngày thực nộp - ngày đến hạn
3.6	Phí tham gia sinh hoạt câu lạc bộ, lớp học phụ đạo, nâng cao			Học sinh tham gia tự nguyện
3.6.1	Phí ôn thi tốt nghiệp khối 12	1 HS/tuần	2,000,000	1.Nộp cùng học phí học kỳ 2 lớp 12 2.Trọn gói (không tách riêng từng khoản) học phí, tiền ở và tiền xe đưa đón. Học sinh tự chi trả tiền ăn uống và sinh hoạt phí khác
3.7	Phí khám sức khỏe	1 HS/năm học	100,000	Nộp cùng học phí học kỳ 1

2. Các khoản có tính chất thu hộ, chi hộ

Các khoản thu hộ theo nguyên tắc thu bù chi bao gồm: Phí xe tuyến đưa đón học sinh, phí bảo hiểm các loại, tiền sách Tiếng Anh Pathways, phí trang phục, phí trang bị cho giường ngủ KTX... có thể được điều chỉnh theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ. Nhà trường sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho phụ huynh học sinh trước khi áp dụng.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
4	Các khoản thu hộ, chi hộ			Tạm thu theo mức thu năm học 2021 – 2022. Nhà trường sẽ tính toán lại và thông báo tới PHHS sau khi ký hợp đồng với các nhà cung ứng. Phân chênh lệch sẽ được quyết toán vào học phí học kỳ II năm học 2022 – 2023 hoặc khi phụ huynh chuyển trường
4.1	Phí xe đưa đón học sinh hàng tuần			1. Nộp cùng học phí hàng kỳ 2. Phí xe tuyến tính theo kỳ, mức phí này đã trừ các ngày nghỉ lễ, tết
4.1.1	Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Số 36 Mạc Thái Tổ, Cầu Giấy, Hà Nội	1 HS/kỳ	2,000,000	
4.1.2	Làng sinh viên Hacinco Số 99 Ngụy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội	1 HS/kỳ	2,200,000	
4.1.3	Cung Thiếu nhi Số 36 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1 HS/kỳ	2,400,000	
4.1.4	Trường Đại học Dược Số 13 - 15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1 HS/kỳ	2,400,000	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
4.2	<i>Sách tiếng Anh Pathways (02 quyển)</i>	1 HS/bộ/năm học	600,000	1. Sách tiếng Anh theo chương trình riêng của FPTSchools. 2. Học sinh đăng ký mua tự nguyện, tuy nhiên cần đảm bảo có sách để học
4.3	<i>Phí trang phục</i>			1. Nộp cùng học phí khi nhập học 2. Học sinh mới bắt buộc mua khi nhập học, học sinh đang học có thể mua bổ sung
4.3.1	Đồng phục	1 HS/set	1,000,000	Nam: 02 áo, 02 quần dài, 01 quần sooc Nữ: 02 áo, 02 váy, 01 quần giả váy
4.3.2	Võ phục Vovinam	1 HS/bộ	200,000	Đơn giá cỡ phục 20.000đ/đai
4.3.3	Trang phục GDQP	1 HS/bộ	250,000	
4.4	<i>Phí mua bảo hiểm y tế</i>	1 HS/1 năm	Theo quy định NN	Nộp trong học kỳ 1 hàng năm
4.5	<i>Phí trang bị cho giường ngủ KTX</i>	1 HS/set	1,150,000	1. Học sinh tự trang bị hoặc nhờ nhà trường mua theo đơn giá mỗi chiếc: đệm (KT 85*185*5) 700.000; Vỏ ga giường 290.000; Ruột gối 70.000; Vỏ gối 90.000/1 chiếc. 2. Nộp cùng học phí học kỳ 1 năm lớp 10

3. Quy định tài chính khi học sinh rút hồ sơ/bảo lưu/thôi học

a. Phí tuyển sinh, phí giữ chỗ, phí nhập học:

- Phí tuyển sinh, phí nhập học không được hoàn trả trong bất kỳ trường hợp nào.
- Phí giữ chỗ không được hoàn trả hoặc chuyển nhượng cho người khác trong trường hợp học sinh không nhập học.

b. Học phí

- Học sinh thôi học trước ngày học đầu tiên của học kỳ sẽ được hoàn trả 80% học phí thực nộp.
- Học sinh thôi học trong vòng 10 ngày làm việc tính từ ngày học đầu tiên của học kỳ sẽ được hoàn trả 50% học phí thực nộp.
- Học sinh thôi học sau 10 ngày làm việc tính từ ngày học đầu tiên của học kỳ sẽ không được hoàn trả học phí.
- Học sinh không được hoàn trả học phí đối với các buổi nghỉ học kể cả trong trường hợp tự ý nghỉ hoặc nghỉ theo lịch của Nhà trường.

c. Các khoản phụ phí

- Phí nội trú: Giống quy định hoàn trả học phí.
- Câu lạc bộ, các khóa học nâng cao ngoài giờ: Hoàn trả trong trường hợp khoá học chưa bắt đầu. Không hoàn trả nếu học sinh bỏ học dở chừng.

d. Các khoản thu hộ/chi hộ

- Tiền xe đưa đón được hoàn trả theo tỷ lệ thời gian học còn lại của học kỳ.

- Các khoản phí sách, trang phục, vật dụng giường nội trú: Nếu Nhà trường đã nhận hàng từ nhà cung cấp thì không được hoàn trả, học sinh được nhận các vật dụng này; Nếu chưa nhận hàng thì căn cứ theo điều khoản hợp đồng với nhà cung ứng để xem xét hoàn trả.

Bằng việc ký tên vào Phiếu đăng ký nhập học, tôi cam kết và chịu mọi trách nhiệm về tính chính xác trong các hồ sơ đăng ký nhập học với nhà trường, được ghi nhận tại Phiếu đăng ký nhập học này, các thông tin về sức khỏe, quy định tài chính và nội quy học sinh.

Hà Nội, ngày tháng..... năm.....2022

Phụ huynh học sinh/Người giám hộ

(Ký, ghi rõ họ tên)

B. PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ NHẬN HỒ SƠ

1. Ngày nhận hồ sơ (dd/mm/yyyy):

2. Đối tượng nhập học:

Xét điểm học bạ:

Tổng điểm xét học bạ:

Cán bộ tuyển sinh ghi rõ điểm của từng kỳ xét tuyển dưới đây:

Kỳ..... Lớp:: Toán: Ngữ Văn: Ngoại ngữ:

Kỳ..... Lớp:: Toán: Ngữ Văn: Ngoại ngữ:

Kỳ..... Lớp:: Toán: Ngữ Văn: Ngoại ngữ:

Tuyển thẳng

Chi tiết giải thưởng:

Năm đạt giải thưởng:.....

Cấp thi:

Xét điểm thi vào lớp 10 do Sở Hà Nội tổ chức:

Điểm Toán: Điểm Ngữ Văn: Điểm Ngoại ngữ:

Tổng điểm:

3. Đối tượng tài chính:

Ưu đãi:

Ưu đãi 30% học phí dành cho con/em ruột của Cán bộ FE

Ưu đãi 10% học phí anh chị em cùng học tại FE

Ưu đãi 10% lần nộp học phí đầu tiên dành cho con ruột của Cán bộ FPT

Ưu đãi khác:

Mức ưu đãi..... Theo chương trình.....

Học bổng:

Mức học bổng:..... Loại học bổng.....

4. Danh mục hồ sơ nhập học:

STT	Tên hồ sơ	SL	Đã nhận	Chưa nhận	Ghi chú
A. Hồ sơ đào tạo					
1	Phiếu đăng ký nhập học (bản gốc)	01			
2	Ảnh 3x4	02			
3	Giấy khai sinh (bản sao/công chứng)	01			
4	Sổ hộ khẩu (bản photo)	01			
5	Học bạ THCS (bản gốc)	01			
6	Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (bản gốc)	01			
7	Hồ sơ chuyên trường dành cho học sinh đang học tại các trường THPT khác chuyển đến trường FPT				
7.1	Đơn xin chuyển trường/Học lại	01			

STT	Tên hồ sơ	SL	Đã nhận	Chưa nhận	Ghi chú
7.2	Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng trường nơi đi cấp	01			
7.3	Giấy giới thiệu chuyển trường từ Sở GD&ĐT nơi đi gửi Sở GD&ĐT Hà Nội	01			
7.4	Giấy giới thiệu chuyển trường từ Sở GD&ĐT Hà Nội gửi trường THPT FPT (dành cho thí sinh từ tỉnh thành khác chuyển về Hà Nội)	01			
7.5	Giấy xác nhận dân sự do công an phường/xã cấp xác nhận không vi phạm nội quy, quy định tại nơi cư trú (dành cho học sinh xin học lại)	01			
8	Chứng chỉ/giải thưởng (dành cho đối tượng tuyển thẳng):				
9	Khác.....				
B. Hồ sơ tài chính (nếu thuộc diện ưu đãi) (ghi rõ tên CB FPT Edu/CB FPT/Anh chị em đang là học sinh/sinh viên và mã CB/Mã HS/Mã SV)					
1	Giấy khai sinh/Sổ hộ khẩu (bản photo)	01			
2	CMTND/CCCD bố/mẹ (bản photo)	01			
3	Giấy xác nhận nhân sự/học sinh/sinh viên	01			
4	Khác.....				

....., ngày tháng năm

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký, ghi rõ họ và tên)